

Số: 4287/QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hoá đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế số 275/BB-TTKT10 ký ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn và Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định số 1059/QĐ-CT-TT ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc thanh tra thuế tại Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn. Thời kỳ thanh tra: từ năm 2014 đến năm 2020;



Căn cứ Quyết định số 7387/QĐ-CTTPHCM ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn;

Địa chỉ trụ sở chính: 118 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302160137 đăng ký lần đầu ngày 27/11/2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 11/4/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp.

Mã số thuế: 0302160137;

Người đại diện theo pháp luật Ông: Nguyễn Xuân Thái Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN phải nộp và khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp tháng 12/2020 theo qui định tại khoản 1, 3 Điều 103 Luật quản lý thuế ngày 29/11/2006 được bổ sung, sửa đổi bởi khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20/11/2012 và Điều 141, Điều 142 Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN phải nộp và khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp tháng 12/2020 áp dụng xử phạt theo qui định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cường chế thi hành quyết định hành chính thuế và khoản 3 Điều 12, khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Không truy thu, tính tiền chậm nộp tiền thuế GTGT chênh lệch qua thanh tra thuế từ tháng 01/2014 đến tháng 09/2014: 112.334.050 đồng do hết thời hiệu truy thu theo khoản 4 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

Không xử phạt đối với hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp 12/2020: do hết thời hiệu xử phạt theo khoản 2 Điều 8 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/11/2024. Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 05/11/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Giảm khấu trừ: 15.110.126 đồng

(Bằng chữ: Mười lăm triệu, một trăm mười ngàn, một trăm hai mươi sáu đồng)

Đề nghị Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn khai điều chỉnh số thuế giảm khấu trừ nêu trên vào hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế nhận được Quyết định này (chỉ tiêu 37 trên Tờ khai thuế GTGT - Mẫu 01/GTGT).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Nguyễn Xuân Thái là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111.1056137 mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: số 37 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10 để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TTKT10 (bvthach, 7b).

901674

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tiến Dũng

Không xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp từ tháng 1/2014 đến tháng 9/2019 và thuế TNDN từ năm 2014 đến năm 2018: do hết thời hiệu xử phạt theo khoản 2 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- a) Các tình tiết tăng nặng: không
- b) Các tình tiết giảm nhẹ: không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Mức phạt: 190.694.684 đồng

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu, sáu trăm chín mươi bốn ngàn, sáu trăm tám mươi bốn đồng)

Trong đó:

+ Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp (tiểu mục 4254): 54.946.896 đồng;

+ Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp (tiểu mục 4254): 135.747.788 đồng;

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước: 6.162.101.531 đồng

(Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, một trăm lẻ một ngàn, năm trăm ba mươi một đồng)

Trong đó:

+ Truy thu thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 1701): 2.808.447.797 đồng

+ Truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 1052): 3.353.653.734 đồng

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 4.970.196.557 đồng

(Bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm bảy mươi triệu, một trăm chín mươi sáu ngàn, năm trăm năm mươi bảy đồng)

Trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 4931): 2.389.023.832 đồng

+ Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 4918): 2.581.172.726 đồng